

Số: 87 /BC-SGTVT

Trà Vinh, ngày 08 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác quý I và chương trình thực hiện nhiệm vụ công tác quý II năm 2019

Căn cứ Công văn số 3342/UBND-TH ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc kiến nghị liên quan đến báo cáo thực hiện Kế hoạch số 75-KH/TU ngày 08/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 423/KH-SGTVT ngày 15/5/2018 của Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch thực hiện 06 nhiệm vụ tập trung, 03 nhiệm vụ đột phá; Kế hoạch số 66/KH-SGTVT ngày 23/01/2019 của Sở Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019. Sở Giao thông vận tải Trà Vinh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác quý I và chương trình thực hiện nhiệm vụ công tác quý II năm 2019 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUÝ I NĂM 2019:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ.

1. Công tác tham mưu.

Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán Đề án Tăng cường an toàn giao thông của kết cấu hạ tầng trên các tuyến đường bộ do Sở GTVT quản lý trong giai đoạn 2016-2020; Tham mưu cho UBND tỉnh trình Bộ GTVT phân khai kế hoạch vốn năm 2018 cho công tác GPMB dự án đầu tư xây dựng Luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu; Trình UBND tỉnh tạm ứng vốn ngân sách tỉnh thực hiện Tiêu dự án bồi thường GPMB dự án Luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu; Trình UBND tỉnh xin tạm ứng nguồn vốn để thanh toán khối lượng, giá trị thực hiện hoàn thành Dự án Tuyến số 1 đường nội ô thành phố Trà Vinh (dự án lập lại) nhà nước nhận chuyển nhượng dự án đã đầu tư xây dựng của nhà đầu tư; Phối hợp Văn phòng điều phối NTM xác nhận kết quả thực hiện 19 tiêu chí nông thôn mới của các xã năm 2018; Đề nghị Sở Tài chính phân bổ kế hoạch vốn năm 2019 dự án Nâng cấp, mở rộng đường Hương lộ 81, thị xã Duyên Hải từ nguồn kinh phí Tập đoàn điện lực Việt Nam hỗ trợ, đã nộp ngân sách tỉnh và triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 643-CV/TU ngày 25/01/2019 của Tỉnh ủy Trà Vinh về việc chuẩn bị nội dung kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết năm 2019.

2. Công tác tổ chức cán bộ và hành chính, quản trị.

Tổ chức Hội nghị công chức, viên chức và người lao động năm 2019; tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác Đảng năm 2018 và đề ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2019; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Ngành Giao thông vận tải, công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019; tổ chức thăm, viếng gia đình mẹ Việt Nam anh hùng do Ngành phụng dưỡng

và cán bộ hưu trí của Ngành nhân dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; tổ chức thi tuyển chức danh Chánh Văn phòng Sở và Phó Trưởng phòng Quản lý vận tải, phương tiện và Người lái; tổ chức phân công chức, viên chức và người lao động trực đảm bảo đảm cơ quan trong những ngày nghỉ tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; cử hơn 05 công chức, viên chức học các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Thông báo chiêu sinh của Sở Nội vụ; hoàn chỉnh hồ sơ thi đua khen thưởng năm 2018 trình Hội đồng thi đua, khen thưởng xét tặng,...Thực hiện tiếp nhận 530 công văn đến và chuyển 417 công văn đi.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục triển khai, thực hiện thí điểm mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm”; Kế hoạch 340/KH-SGTVT ngày 16/4/2018 của Sở Giao thông vận tải về Đẩy mạnh xây dựng chính quyền “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả” phục vụ nhân dân và doanh nghiệp; Kế hoạch số 110/KH/TU ngày 27/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện phương châm hành động năm 2019 của Tỉnh ủy “*Hành động, Kỷ cương, Trách nhiệm, Sáng tạo, Về đích*”. Trong quý, thực hiện 6.739 thủ tục hành chính, các thủ tục được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng trình tự, quy trình quy định.

4. Công tác quản lý tài chính.

4.1. Công tác thu phí, lệ phí

Tổng thu 3.212 triệu đồng/13.440 triệu đồng, đạt 24% so với kế hoạch năm; công tác quản lý thu, chi tài chính đảm bảo đúng theo quy định hiện hành của nhà nước.

4.2. Tình hình sử dụng nguồn vốn xây dựng cơ bản.

- Kế hoạch vốn giao xây dựng cơ bản năm 2019: 265.982 triệu đồng (trđ), đã giải ngân đến ngày 04/3/2019 được 22.530 trđ, đạt 8,5% so với kế hoạch.

- Nguồn vốn duy tu sửa chữa cầu đường: Kế hoạch vốn giao năm 2019 là 47.264 trđ thực hiện từ đầu năm đến nay 1.500trđ, giải ngân đạt 3,2% so với kế hoạch.

5. Công tác quản lý vận tải, đào tạo, sát hạch, cấp đổi các loại giấy phép.

5.1. Công tác vận tải.

- Ban hành Công văn số 368/SGTVT-VT ngày 18/12/2018 của Sở Giao thông vận tải Trà Vinh về việc tổ chức vận tải hành khách và bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Kỷ Hợi năm 2019; Quyết định số 08/QĐ-SGTVT ngày 09/01/2019 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Trà Vinh về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức vận tải hành khách dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 18/01/2019 của Ban Chỉ đạo Tết về việc tổ chức vận tải hành khách dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019. Trước trong và sau tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019, tổ chức 03 cuộc kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở công tác phục vụ vận tải hành khách tại một số đơn vị vận tải, bến khách ngang sông trên địa bàn tỉnh; tình hình trật tự vận tải trên địa bàn tỉnh ổn định không xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông nghiêm trọng trên địa bàn; đồng thời tuyên truyền, theo dõi, nhắc nhở và hướng dẫn các đơn vị vận tải thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh vận tải hành

khách, hàng hóa; quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình truyền về hệ thống của Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

- Trong quý thực hiện cấp 26 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa; 07 bằng thuyền máy trường tàu sông; 227 phù hiệu chạy xe các loại và tra cứu xác minh 149 GPLX các loại;...tại Bến xe khách Trà Vinh có 6.074 lượt xe ra bến, đạt 88,4% so kế hoạch, đạt 78,0% so cùng kỳ và 58.804 lượt hành khách qua bến, đạt 131% so kế hoạch, đạt 108% so cùng kỳ. Ngoài ra đơn vị thực hiện ký hợp đồng kinh tế bằng ô tô khách theo tuyến cố định với các đơn vị vận tải đang khai thác tại bến, với 31 đơn vị vận tải.

5.2. Công tác đào tạo, sát hạch, cấp đổi giấy phép.

Tổ chức 16 kỳ sát hạch lái xe mô tô hạng A1 với tổng số 3.039 thí sinh (trong đó đào tạo mới 2.290 học viên); 02 kỳ sát hạch giáp phép lái xe ô tô với tổng số 220 thí sinh (trong đó đào tạo mới 180 học viên); in đổi, in mới 3.868 giấy phép lái xe các loại.

6. Công tác quản lý đầu tư xây dựng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

6.1. Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

- Dự án chuyển tiếp: (11 dự án)

(1) Đường tỉnh 915B (Giai đoạn 1: Từ Km0+000 đến Km10+258 – đoạn từ đường vào cầu Cổ Chiên đến cầu Long Bình 3), tổng mức đầu tư: 405,458 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 89% giá trị hợp đồng. Đang trình xin gia hạn đến ngày 30/6/2019.

(2) Đường Hương lộ 81, thị xã Duyên Hải, tổng mức đầu tư: 90 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 94% giá trị hợp đồng. Dự kiến hoàn thành trong tháng 4/2019.

(3) Cầu Áp Chợ trên Hương lộ 35, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh: Tổng mức đầu tư 36,045 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 80% giá trị hợp đồng.

(4) Xây dựng tuyến đường Bến Kinh - Hạnh Mỹ - Mai Hương xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, tổng mức đầu tư 39,044 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 78% giá trị hợp đồng.

(5) Đường liên xã Tam Ngãi - Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tổng mức đầu tư 14,999 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 68% giá trị hợp đồng.

(6) Xây dựng đường đến xã An Trường - An Trường A, huyện Càng Long, tổng mức đầu tư 30,455 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 52% giá trị hợp đồng.

(7) Đường giao thông nối liền xã Tân Hùng đến xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần (giai đoạn 2), tổng mức đầu tư 31,935 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 40% giá trị hợp đồng.

(8) Hạ tầng thiết yếu phục vụ vùng sản xuất cây ăn trái tập trung 02 huyện Càng Long, Châu Thành và thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Giai đoạn 1), tổng mức đầu tư 459,642 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 17% giá trị hợp đồng.

(9) Đường Cây Gòn, xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh (Đường huyện 25), tổng mức đầu tư 6,721 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 33% giá trị hợp đồng.

(10) Xây dựng tuyến đường Mỹ Quý, huyện Cầu Ngang thuộc Dự án Các tuyến đường giao thông phục vụ di dân khi có lụt, bão xảy ra kết hợp ngăn mặn trên địa bàn 05 huyện thuộc tỉnh Trà Vinh, tổng mức đầu tư 8,774 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 33% giá trị hợp đồng.

(11) Xây dựng Cầu Bến Kinh (Đường huyện 05) huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Tiến độ thực hiện đến nay đạt 33% giá trị hợp đồng.

- Đang lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công 06 dự án: Đường dẫn vào cầu để kết nối vào dự án LRAMP (dự án thành phần 7); Đường dẫn vào cầu để kết nối vào dự án LRAMP (dự án thành phần 8); Đường giao thông phục vụ vùng nuôi tôm công nghiệp xã Dôn Xuân, huyện Duyên Hải; Xây dựng 03 cầu trên Hương lộ 38, huyện Tiểu Cần; Xây dựng Cầu Đa Hòa 1 (Đường huyện 15), cầu Bào Sơn (Đường huyện 16) thuộc Dự án Xây dựng Cầu Đa Hòa 1, cầu Bào Sơn, cầu Thanh Nguyên, Cầu Bắc Phên và Cầu Đa Lộc trên địa bàn huyện Châu Thành; Nâng cấp, mở rộng Hương lộ 7 đoạn Km12+900 - Km19+300, huyện Càng Long.

- Các dự án chuẩn bị đầu tư năm 2020: (08 dự án)

Đang trình phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án:

(1) Nâng cấp Đường tỉnh 914 đoạn từ Ngũ Lạc đến Hiệp Thạnh.

(2) Xây dựng cầu Leng trên đường huyện 27 (thuộc Xây dựng cầu Leng, cầu Thanh Sơn và cầu Sóc Trà trên địa bàn huyện Trà Cú).

(3) Nâng cấp Đường huyện 32.

(4) Cải tạo, nâng cấp Đường nối Hương lộ 20 - Hương lộ 12, huyện Cầu Ngang.

(5) Đường giao thông nối liền xã Tân Hùng đến xã Ngãi Hùng, huyện Tiểu Cần (giai đoạn 2).

(6) Đường kết nối Quốc lộ 60 với 02 xã Nhị Long, xã Nhị Long Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

(7) Xây dựng cầu Áp II trên đường huyện 08, cầu Cây Trôm trên đường huyện 19 và cầu Bến Lộ trên đường huyện 51 (thuộc dự án đầu tư mới và nâng cấp các cầu yếu trên các tuyến giao thông đầu mối kết nối liên vùng, huyện Cầu Ngang, Càng Long, Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh).

(8) Xây dựng cầu Đa Lộc, cầu Thanh Nguyên và cầu Bắc Phên trên đường huyện 16 (thuộc Xây dựng cầu Đa Hòa 1, cầu Bào Sơn, cầu Thanh Nguyên, cầu Bắc Phên và cầu Đa Lộc trên địa bàn huyện Châu Thành).

Đang trình thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 105/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

6.2. Công tác quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

- Công tác quản lý đường bộ: Thực hiện duy tu, sửa chữa cầu đường là 14 công trình (*trình Sở Kế hoạch phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật: 09 công trình và trình phê duyệt kết quả lựa chọn thầu 03 công trình*). Thực hiện dặm vá ổ gà trên 190,8m³, bê tông nhựa nguội 73,5m³ đá 0x4; cắm bổ sung và thay mới 16 biển báo, 17 trụ biển báo; sửa chữa cầu thép mặt gỗ khối lượng thay ván cầu 6.182m³ và phát hoang bụi rậm trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

- Công tác quản lý đường thủy: Thực hiện chấp thuận mở chủ trương mới 09 bến thủy nội địa tại huyện Càng Long, Châu Thành, Thị xã Duyên Hải và TP.Trà Vinh; 09 bến cấp mới trên địa bàn huyện Tiểu Cần, Trà Cú, Cầu Kè, Càng Long, TP.Trà Vinh, huyện Châu Thành và huyện Càng Long; 13 bến cấp lại trên địa bàn huyện Cầu kè, càng Long, Trà Cú, Tiểu cần, TPTV, Duyên Hải. Thực hiện khảo sát cấp lại 08 bến khách ngang sông huyện Trà Cú, Cầu Kè, TP.Trà Vinh, Châu Thành, Cầu Ngang và huyện Duyên Hải.

7. Công tác thẩm định.

Tổ chức thẩm định thiết kế bản vẽ thi công đầu tư công trình: Tuyến số 1 đường nội ô thành phố Trà Vinh. Hạng mục: Mở rộng vỉa hè, phát sinh hệ thống trụ đèn chiếu sáng; Cầu Bến Kinh (Đường huyện 05), huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Hạng mục: Di dời lưới điện và đường ống cấp nước nằm trong phạm vi GPMB; Xây dựng tuyến đường Mỹ Quý, huyện Cầu Ngang thuộc dự án các tuyến đường giao thông phục vụ di dân khi có lụt, bão xảy ra kết hợp ngăn mặn trên địa bàn 05 huyện thuộc tỉnh Trà Vinh. Hạng mục: Di dời lưới điện nằm trong phạm vi GPMB; Thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp sửa chữa Đường huyện 01 (Km0+000-Km1+000), huyện Càng Long; rãnh thoát nước Đường huyện 50 (Km0+28-Km1+080), huyện Cầu Kè; Chồng thẩm mặt đường Đường huyện 02 (Km0+00-Km10+100), huyện Càng Long.

8. Công tác giao thông nông thôn.

Tính đến nay có 30/85 xã đạt 19/19 tiêu chí (đã có quyết định công nhận chiếm 35,29%). Trong đó, các xã đạt tiêu chí giao thông (tiêu chí số 2) là 64/85 xã (chiếm 75,29%), hiện ngành đang tiếp tục hỗ trợ các xã còn lại để đạt tiêu chí nông thôn mới về lĩnh vực giao thông.

9. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Công tác thanh tra, kiểm tra: Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho hơn 1.051 lượt người; thực hiện kiểm tra chuyên ngành đường bộ 325 trường hợp; kiểm tra chuyên ngành đường thủy 96 trường hợp; kiểm tra tải trọng phương tiện 16 trường hợp; phát hiện xử lý 88 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, 04 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông đường thủy và 07 trường hợp vi phạm tải trọng phương tiện. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 332.500.000 đồng.

- Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong quý đơn vị nhận được 01 đơn thư khiếu nại của công dân. Nội dung yêu cầu các doanh nghiệp không cho sà lan lớn vào con rạch làm sạt lở đất của các hộ dân và tranh chấp bến đò ngang

sông Hậu. Kết quả đã phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra vụ việc và xử lý đúng theo quy định.

- Trực đường dây nóng tiếp nhận và xử lý 06 tin liên quan đến vi phạm trong lĩnh vực an toàn giao thông và lĩnh vực trật tự vận tải. Kết quả đã phân công lực lượng xuống hiện trường kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính, xử lý theo quy định.

- Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí: Lãnh đạo ngành thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, giáo dục, triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành công tác phòng, chống tham nhũng đến toàn thể công chức, viên chức trong ngành gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và chuyên đề năm 2019 “*Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

10. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông:

Tham mưu Trường Ban An toàn giao thông tỉnh chỉ đạo các cơ quan thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt chú trọng người dân ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc và lực lượng học sinh, sinh viên; chú trọng đổi mới hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng để dễ dàng trong việc tiếp thu và thực hiện. Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các lỗi vi phạm là nguyên nhân gây tai nạn giao thông như: điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ cồn (rượu, bia) vượt mức cho phép; chở quá số người, quá tải trọng, chạy quá tốc độ cho phép; điều khiển phương tiện không có bằng, giấy phép đúng loại phương tiện điều khiển; đua xe,... Trong 02 tháng, xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 12 người và làm bị thương 12 người. So với 02 tháng đầu năm 2018 tăng +01 vụ, tăng +02 người chết và số người bị thương không tăng giảm.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Những kết quả đạt được

- Kịp thời tham mưu điều chỉnh quy hoạch giao thông cho phù hợp với tình hình thực tế phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của ngành; công tác quản lý vận tải ngày càng chặt chẽ, chất lượng dịch vụ vận tải từng bước được cải thiện; công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra ngày càng nâng cao, theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; công tác kiểm soát chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư đã có chuyển biến mạnh mẽ; việc khắc phục hư hỏng, bảo đảm giao thông được triển khai tích cực, kịp thời.

- Quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, kiện toàn nhân sự chủ chốt các phòng, đơn vị trực thuộc đảm bảo hoạt động hiệu quả; chú trọng bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho công chức, viên chức và người lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, các quy trình, thủ tục nghiệp vụ được cải tiến từ đó giảm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện công tác cải cách hành chính được phát huy.

- Lãnh đạo ngành và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc quan tâm cải thiện điều kiện việc làm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe cho công chức, viên chức và người lao động; quan tâm mua sắm trang thiết bị cải thiện điều kiện làm việc cho công chức, viên chức và người lao động; kịp thời các chế độ chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Trong lãnh đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đôi lúc còn bị động về thời gian theo sự chỉ đạo của cấp trên, nhất là trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

- Công tác duy tu, bảo dưỡng hạ tầng giao thông chưa đáp ứng yêu cầu, hiện nay nhiều tuyến đường đã đến thời hạn bảo dưỡng nhưng chưa thực hiện được.

- Do biên chế được giao cho lực lượng thanh tra, kiểm tra chưa đáp ứng yêu cầu, chưa đảm bảo phủ kín địa bàn các tuyến đường quản lý. Bên cạnh đó công tác phối hợp với các địa phương có lúc, có nơi chưa đồng bộ từ đó chậm phát hiện các trường hợp phương tiện chở quá tải trọng cho phép của cầu, đường bộ.

- Việc đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác của cơ quan, đơn vị tuy được quan tâm nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu (thiếu trang thiết bị phục vụ công tác duy tu, sửa chữa cầu, đường và trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo lái xe,...).

B. CHƯƠNG TRÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÝ II:

1. Công tác tham mưu.

- Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực giao thông vận tải; kịp thời tham mưu cập nhật, điều chỉnh bổ sung quy hoạch giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và quy hoạch của Bộ Giao thông vận tải.

- Tham mưu thực hiện các phương án tái cơ cấu vận tải trong ngành, hướng tới phát triển hài hòa, hợp lý các phương thức vận tải, tăng cường kết nối các phương thức vận tải nhằm giảm áp lực cho vận tải đường bộ.

- Tham mưu thực hiện các phương án xã hội hóa trong xây dựng giao thông; các cơ chế, chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực xây dựng giao thông, lĩnh vực vận tải hành khách công cộng trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác tổ chức cán bộ và hành chính quản trị.

- Tiếp tục cử công chức, viên chức học các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tham mưu thực hiện quy trình chuyên đổi 02 đơn vị sự nghiệp lên Công ty cổ phần theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; xây dựng hoạch kiểm tra công tác nội vụ năm 2019.

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức,

viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt phụ trách ở các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tiêu cực.

3. Công tác cải cách thủ tục hành chính.

Tham gia cuộc thi Chung tay cải cách thủ tục hành chính lần thứ II năm 2019; tiếp tục quán triệt công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, có ý thức trong phục vụ nhân dân, hướng tới nền hành chính dân chủ, thiết thực, hiệu quả; tiếp tục thực hiện hiệu quả các dịch vụ công cấp độ 3, cấp độ 4; tiếp tục phối hợp tốt với Bưu điện tỉnh trong việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến tận tay người dân. Áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO tại cơ quan.

4. Công tác quản lý tài chính.

Lãnh đạo ngành thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý tài chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của nhà nước về quản lý tài chính ở các đơn vị trực thuộc.

5. Công tác quản lý vận tải, đào tạo, sát hạch, cấp đổi các loại giấy phép.

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ vận tải, đẩy mạnh khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng, xã hội hoá bến xe. Tăng cường kết nối, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hiện đại hóa điều hành vận tải, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong quản lý vận tải. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo, sát hạch; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức cho đội ngũ sát hạch viên. Bên cạnh đó tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ của công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực vận tải, đào tạo, sát hạch cấp các loại giấy phép.

6. Công tác quản lý đầu tư xây dựng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông.

- Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản: Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, tiến độ thanh quyết toán công trình; tăng cường phối hợp với các địa phương trong việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện hoàn thành các bản vẽ thi công năm 2019 và phê duyệt các dự án năm 2019.

- Công tác quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông: Tăng cường công tác kiểm tra tình trạng cầu đường, sửa chữa kịp thời những hư hỏng; chủ động phối hợp với các địa phương trong quản lý hành lang an toàn giao thông đường bộ các tuyến đường quản lý; xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, đồng thời có phương án chống tái lấn chiếm. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra điều kiện kinh doanh, điều kiện an toàn giao thông của các bến khách ngang sông, bến thủy nội địa thuộc tuyến quản lý.

7. Công tác xây dựng giao thông nông thôn.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020. Tập trung huy động tốt hơn nữa các nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới, đặc biệt chú trọng huy động các

nguồn lực sẵn có trong nhân dân như: hiến đất xây dựng công trình, đóng góp ngày công lao động.


8. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại tố cáo; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và phổ biến pháp luật; nâng cao trình độ, ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ thanh tra giao thông vận tải. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra về các mặt như: công tác quản lý tài chính; chất lượng công trình giao thông; an toàn thi công, an toàn lao động; chấp hành các điều kiện kinh doanh của các doanh nghiệp vận tải; công tác đào tạo, sát hạch lái xe cơ giới đường bộ tại các cơ sở đào tạo, đặc biệt là lái xe ô tô, cương quyết xử lý các cơ sở đào tạo ngoài tỉnh tổ chức đào tạo trái phép trên địa bàn tỉnh. Tổ chức phân công cán bộ trực giải quyết kịp thời các đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân, tuyệt đối không để đơn thư tồn đọng, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

9. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Triển khai thực hiện năm an toàn giao thông năm 2019 với chủ đề “*An toàn giao thông cho hành khách và người đi mô tô, xe máy*”. Chú trọng đẩy mạnh nâng cao nhận thức tự giác chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông, xây dựng văn hóa giao thông an toàn tới mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là lực lượng thanh, thiếu niên.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ quý I và chương trình thực hiện nhiệm vụ quý II năm 2019 của Sở Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- VP.Tỉnh ủy;
- VP.UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT. 



GIÁM ĐỐC

Phan Anh Quốc

